

Nâng cao tính chủ động và tư duy tích cực của sinh viên ngành Mỹ thuật bằng phương pháp “dạy học phản hồi”

Nguyễn Thị Thu Hiền*

*ThS. Khoa Mỹ thuật Cơ sở, Trường ĐH Mỹ thuật Công nghiệp

Received: 16/08/2024; Accepted: 26/08/2024; Published: 10/9/2024

Abstract: "Reflective teaching" is a modern method in higher education in general and educating fine arts students in particular. This method focuses on encouraging lecturers and students to reflect and evaluate the teaching and learning process together, thereby making effective adjustments and improvements.

Keywords: Feedback teaching, initiative, positive thinking, art students.

Ứng dụng phương pháp “Dạy học phản hồi” (Reflective teaching) trong giáo dục có vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao tính chủ động và tư duy tích cực của sinh viên ngành mỹ thuật. Bởi lẽ, phương pháp “Dạy học phản hồi” là quá trình đưa ra nhận xét, đánh giá hoặc lời giải thích cho người khác về ý kiến của mình. Tuy nhiên, người đưa ra phản hồi cần thận trọng trước khi đưa ra ý kiến và phải dựa trên những ý kiến của người phản hồi để thể hiện phản ứng của mình, cũng như khả năng tiếp thu và đưa ra ý kiến tiếp nhận phản hồi.

Trong giáo dục đại học, phương pháp “Dạy học phản hồi” là quá trình hai chiều, nó vừa thể hiện kinh nghiệm, kỹ năng và nghệ thuật sư phạm của giảng viên vừa thể hiện năng lực chủ động, tích cực tiếp thu bài học của sinh viên. Theo đó giảng viên có thể đưa ra nhận xét về kết quả học tập hoặc hạn chế hành vi học chưa tốt của sinh viên. Phương pháp “Dạy học phản hồi” gồm hai yếu tố: *Một là*, sinh viên mô tả hành động/sự kiện (Không đưa ra phỏng đoán về động cơ hay thái độ). Trong quá trình sinh viên mô tả, giảng viên cần khen ngợi những điểm tốt trước khi nói đến những điểm cần hoàn thiện, thay đổi. Từ đó, chọn lọc và đưa ra gợi ý cụ thể và rõ ràng. Giảng viên cũng cần có thái độ chân tình, cởi mở, cảm thông và xây dựng; tránh dựa trên ý kiến, kinh nghiệm chủ quan của bản thân. Ngược lại, sinh viên không nên mô tả hay phán xét hành động mơ hồ, chung chung để nhằm thỏa mãn cá nhân, mà phải đưa ra thông tin phản hồi đúng, trúng và phù hợp, cũng như phải quan tâm đến thái độ của người nhận phản hồi.

Hai là, thông qua “Dạy học phản hồi”, giảng viên giúp sinh viên hình thành tính chủ động, tích cực trong học tập. Theo đó, sinh viên nhận thức sâu sắc: Quan sát (nghe, xem) và suy nghĩ (tôi nhìn thấy gì? và tôi đánh giá như thế nào về những điều tôi nhìn thấy/nghe thấy?; đặt mình vào vị trí của đối tượng

nhận phản hồi). Giảng viên kiểm tra nhận thức của sinh viên: Đặt câu hỏi để chắc chắn rằng sinh viên đã hiểu đúng ý của người được nhận phản hồi. Sinh viên đưa ra ý kiến đóng góp bằng cách xác nhận và thừa nhận những ưu điểm (cần giải thích tại sao lại đánh giá đó là những ưu điểm); đưa ra các gợi ý để hoàn thiện hoặc nâng cao (cần giải thích tại sao lại đưa ra các gợi ý đó).

Thực tiễn cũng cho thấy, việc ứng dụng phương pháp “Dạy học phản hồi” mang lại nhiều lợi ích cho sinh viên ngành mỹ thuật. Qua đó, giúp sinh viên tăng cường khả năng tự đánh giá, phân tích công việc của mình một cách khách quan và toàn diện hơn. Đặc biệt, đã trao thêm quyền chủ động, tư duy tích cực cho sinh viên, đó là: Sinh viên không còn thụ động chờ đợi được nhận xét, mà trở nên tích cực trao đổi, thảo luận để hoàn thiện bài học của mình và góp phần nâng cao kết quả học tập của bản thân.

Tuy nhiên, không phải khi nào phương pháp “Dạy học phản hồi” cũng mang lại hiệu quả tích cực trong học tập của sinh viên. Bởi vì, để thực hiện tốt phương pháp này, đòi hỏi sinh viên phải luôn có một trạng thái hoạt động tích cực; luôn khát khao, cố gắng với nghị lực cao trong quá trình học tập. Cùng với đó, phương pháp “Dạy học phản hồi” đòi hỏi tính tích cực, chủ động và sáng tạo của sinh viên ngành mỹ thuật phải xuất phát từ nhu cầu, động cơ và điều kiện của bản thân; phải chú ý đến đặc điểm tâm sinh lý của sinh viên, nhất là cần chú ý đến trình độ tư duy của họ. Trong “Dạy học phản hồi” còn đòi hỏi không được bắt ép, gò bó một lối suy nghĩ chung cho tất cả mọi người. Do đó, giảng viên không còn đóng vai trò đơn thuần là người truyền đạt kiến thức, mà trở thành người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn, gợi mở, xúc tác, động viên, cổ vũ, trọng tài các hoạt động độc lập hoặc theo nhóm nhỏ để sinh viên tự lực chiếm lĩnh nội dung học tập, chủ động đạt được các

mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ theo yêu cầu của chương trình.

Bên cạnh đó, trong “Dạy học phản hồi” còn phải tránh lối tư duy phản hồi không tích cực. Nghĩa là, sinh viên phải tránh tư duy, thái độ chủ quan, luôn cho mình là đúng; luôn tìm mọi lý lẽ để bảo vệ quan điểm của mình; phản đối, không chấp nhận ý kiến của người khác; có thái độ căng thẳng cương quyết không thay đổi quan điểm/ý kiến của mình. Sinh viên cũng phải tránh sự bị động, tư duy thiếu tích cực như: Chỉ im lặng lắng nghe hay không tỏ thái độ phản đối nhưng vẫn làm theo cách của mình, không thay đổi quan điểm/ý kiến của mình.

Để khắc phục những hạn chế của sự bị động, tư duy thiếu tích cực trong hoạt động dạy học, qua đó nâng cao tính chủ động, tư duy tích cực của sinh viên ngành kỹ thuật cần phải phát huy hiệu quả của phương pháp “Dạy học phản hồi” trên một số khía cạnh chủ yếu sau:

Thứ nhất, nhà quản lý phải tăng cường cơ sở vật chất, cung cấp đầy đủ các trang thiết bị cần thiết cho việc dạy và học. Đặc biệt, xây dựng thư viện trường có đầy đủ sách báo, tạp chí... cho sinh viên đọc tham khảo, nghiên cứu là hết sức cần thiết. Bởi vì, để đạt kết quả tốt nhất trong học tập, đòi hỏi sinh viên không những nghiên cứu nội dung sách giáo khoa của môn học mà cần nghiên cứu thêm các tài liệu, các sách báo, tạp chí có liên quan đến môn học để sinh viên mở rộng thêm kiến thức; giúp sinh viên thấy được ý nghĩa thực tiễn của môn học. Ngoài ra, cần phải đầu tư, cải thiện, nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin, Internet, phương tiện dạy học hiện đại... Qua đó, góp phần nâng cao hứng thú học tập của sinh viên và sinh viên chủ động, tích cực tham gia đóng góp ý phản hồi với giảng viên.

Thứ hai, giảng viên phải kích thích được nhu cầu, khơi gợi hứng thú học tập cho sinh viên thông qua tất cả các giai đoạn của tiết học, giờ học. Việc kích thích nhu cầu, khơi gợi hứng thú khám phá tri thức cho sinh viên cần phải được duy trì trong suốt quá trình lên lớp của giảng viên. Giảng viên cũng cần phải đặt vấn đề vào bài, tổ chức linh hoạt tri thức mới, củng cố hướng dẫn hoạt động nối tiếp trong giờ học... Thông qua cách thức tổ chức lớp học khoa học này sẽ giúp sinh viên nâng cao tính chủ động và tư duy tích cực, qua đó dễ tiếp thu bài giảng và hứng thú với giờ học của giảng viên.

Giảng viên phải xác định rõ mục đích và xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn cho sinh viên. Bởi vì, trong quá trình hình thành và nâng cao

tính chủ động, tư duy tích cực cho sinh viên, vai trò của giảng viên là rất quan trọng. Giảng viên cần hướng dẫn, tổ chức để sinh viên xác định được động cơ, thái độ học tập một cách đúng đắn. Giảng viên cần tăng cường các hình thức dạy học nhóm, trao đổi thảo luận, khuyến khích sinh viên nêu lên chính kiến của mình. Giảng viên cũng cần định hướng cho sinh viên vạch ra kế hoạch tự học cá nhân; cần đề ra kế hoạch dạy học cụ thể cho toàn bộ môn học hoặc cung cấp trước để sinh viên nghiên cứu và tự biết mình sẽ làm gì và làm như thế nào trong quá trình học tập môn học. Điều này sẽ buộc sinh viên phải nghiên cứu tài liệu, phân tích, mổ xẻ các vấn đề trên nhiều khía cạnh khác nhau và có thể tham gia đóng góp, phản hồi hoặc tranh luận để bảo vệ ý kiến của mình.

Muốn vậy, phải thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên để giúp giảng viên cập nhật thêm các kiến thức lý luận và thực tiễn của dạy học hiện đại; biết thêm các phương pháp giảng dạy tiên tiến nhằm phát huy tư duy tích cực, tính chủ động và sáng tạo của sinh viên. Giảng viên biết cách hướng dẫn sinh viên vận dụng, ứng dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống bản thân. Vì “Dạy học phản hồi” không chỉ dừng lại ở chỗ truyền đạt tri thức, kỹ xảo mà còn phải giúp sinh viên biết cách vận dụng những tri thức, kỹ năng kỹ xảo đã học được vào việc giải quyết những vấn đề trong công việc, trong cuộc sống. Qua đó, giúp sinh viên thấy được ý nghĩa thực tiễn và sự cần thiết của môn học.

Thứ ba, sinh viên cần chủ động rèn luyện tính chủ động, tư duy tích cực trong học tập. Tính chủ động, tư duy tích cực trong học tập có thể hiểu là quá trình tự rèn luyện trí óc để chiếm lĩnh kiến thức của sinh viên. Bước đầu của quá trình này có thể sinh viên còn nhiều lúng túng, nhưng đó lại là động lực giúp sinh viên có tư duy tích cực, tự thoát khỏi những khó khăn, lúng túng học tập, nâng cao kết quả học tập của bản thân.

Trong quá trình rèn luyện tính chủ động, tư duy tích cực, sinh viên cần chủ động, tích cực nâng cao kiến thức về cơ sở hạ tầng thông tin hiện đại để biết cách khai thác, sử dụng thông tin hiệu quả, thiết thực; thường xuyên đọc sách, báo, tài liệu bổ trợ cho môn học. Đây là khâu đầu tiên giúp sinh viên tiếp thu tri thức và phát triển tính chủ động, tư duy tích cực trong học tập. Sinh viên cũng cần phải tăng cường tổ chức và quản lý hoạt động rèn luyện tính chủ động, tư duy tích cực trong học tập.

(Xem tiếp trang 330)

* Đánh giá nhịp độ tăng trưởng của 2 nhóm qua các nội dung kiểm tra: Đề khẳng định rõ hơn hiệu quả của các bài tập đã lựa chọn cho đối tượng nghiên cứu, sau quá trình thực nghiệm chúng tôi tiến hành đánh giá nhịp độ tăng trưởng của 2 nhóm qua các nội dung kiểm tra.

3. Kết luận

Qua quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 23 bài tập chuyên môn để ứng dụng vào thực tiễn nhằm phát triển thể lực cho SV học môn Bóng chuyền tại Trường Đại học Đồng Tháp. Các bài tập này được chia thành 04 nhóm, gồm:

- Nhóm bài tập phát triển sức nhanh: 06 bài tập (nhảy dây với tốc độ 1 phút, đứng chân trước chân sau, bật nhảy liên tục, trong vòng một phút, bật 1 chân, hai chân, b với bật cao hợp lý một phút, bật chẵn bóng trong một phút 3 vị trí trên lưới, di chuyển tiến, lùi, sang trái, sang phải 30 giây, bật nhảy di động song song với hướng đối diện, tay chạm nhau hoặc đưa bóng cho nhau lên lưới 1 phút)

- Nhóm bài tập phát triển sức mạnh: 08 bài tập (bật xa 3 bước liên tục, bật nhảy vào hố các 1 phút, bật bật đối chân 1 phút, bật đập bóng treo 1 phút, gánh tạ có trọng lượng nhẹ bật đối chân, đứng lên

ngồi xuống nhanh một phút, ném bóng nhồi từ trước ra sau x 5 quả, chống đẩy trong một phút)

- Nhóm bài tập phát triển sức bền: 07 bài tập (bật bật hai chân tại chỗ độ cao phù hợp 2 phút, bật cao thu gối tại chỗ hai phút, di chuyển thực hiện động tác chẵn bóng 2 phút, chạy cự ly trung bình, chạy biến tốc, nhảy đập bóng liên tục có bạn tung lên thực hiện 2 phút, nhảy chẵn bóng liên tục có bạn tung lên thực hiện 2 phút)

- Nhóm bài tập phát triển mềm dẻo, khéo léo: 02 bài tập (Các bài tập căng cơ, các bài tập ép dẻo với hai SV). Các bài tập trên sẽ được đề tài lựa chọn để ứng dụng vào thực tiễn nhằm phát triển thể lực cho SV.

- Các bài tập ứng dụng vào thực tiễn đa mang lại hiệu quả cao trong việc phát triển thể lực cho SV môn Bóng chuyền tại Trường Đại học Đồng Tháp.

Tài liệu tham khảo

1. Nhiều tác giả (2010), *Tuyển tập nghiên cứu khoa học thể dục thể thao*, NXB TĐTT. Hà Nội

2. Nguyễn Việt Minh (2004), *Giáo trình Bóng chuyền*, NXB ĐHSP. Hà Nội

3. Nguyễn Xuân Sinh, Lưu Quang Hiệp, Phạm Ngọc Viễn (1999), *Giáo trình phương pháp NCKH TĐTT*, NXB TĐTT. Hà Nội

Nâng cao tính chủ động và tư duy..... (tiếp theo trang 282)

Muốn vậy, sinh viên phải biết tự xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ học tập một cách đầy đủ, rõ ràng với yêu cầu từ dễ đến khó. Khi xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ học tập, sinh viên cần hướng dẫn tài liệu học tập cho bản thân bằng cách nêu rõ phần nào cần học kỹ, phần nào chỉ tham khảo.

Đồng thời, sinh viên cần có kế hoạch kiểm tra việc rèn luyện tính chủ động, tư duy tích cực trong học tập của bản thân một cách hệ thống, thường xuyên. Việc kiểm tra này nên được thực hiện theo hàng ngày, hàng tuần để sinh viên luôn hình thành ý thức phản hồi tích cực trong học tập. Theo đó, góp phần hình thành và nâng cao tính chủ động, tư duy tích cực trong học tập của sinh viên; mặt khác, sinh viên kịp thời tự đề ra các biện pháp điều chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng học tập.

Như vậy, việc ứng dụng phương pháp “Dạy học phản hồi” (Reflective teaching” trong dạy học sinh viên ngành mỹ thuật sẽ góp phần hình thành cho họ những phẩm chất và kỹ năng cần thiết, nhất là nâng cao tính chủ động, tư duy tích cực, tư duy phản

biện, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. Đồng thời, phương pháp này cũng giúp nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo thông qua sự điều chỉnh liên tục của giảng viên từ thông tin phản hồi của sinh viên. Đây là những yếu tố quan trọng để sinh viên ngành mỹ thuật thành công trong học tập và phát triển nghề nghiệp trong tương lai./

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Lan Hương (2019), *Vai trò của thiết kế trong đời sống xã hội*, Nxb Thế giới, Hà Nội.

2. Lại Thế Luyện (2014), *Kỹ năng tự học suốt đời*, Nxb Thời đại, Hà Nội

3. Nguyễn Cảnh Toàn (2011), *Xã hội học tập, học suốt đời và các kỹ năng tự học*, Nxb Dân trí, Hà Nội.

4. Đinh Thị Nguyệt (2010), *Quản lý quá trình “tự học” của sinh viên mỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng dạy học*, Hội thảo Giáo dục nghệ thuật và cuộc sống, Trường Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.

5. Nguyễn Hiến Lê (2003), *Tự học – một nhu cầu thời đại*, Nxb Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.

6. <https://giaoduc.net.vn>